

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH: KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: NGUYÊN LÝ THÔNG KÊ

Tiếng Anh: *Statistical principles*

**Mã học phần:** 02Dhketoan482

**Số tín chỉ học phần:** 02 (2,0)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 30 tiết

Tự học: 70 tiết

**2. Đơn vị quản lý học phần**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Trần Thị Thanh Hương
2. ThS. Bùi Thị Thuý Hằng
3. ThS. Ngô Thị Lan Hương
4. ThS. Trần Hoàng Tùng
5. ThS. Đặng Thị Thu Giang
6. ThS. Trần Thị Thu Lan

2.2. Bộ môn: Quản trị kinh doanh

2.3. Khoa: Kinh tế

**3. Điều kiện tiên quyết học phần:**

Học sau các học phần: Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Xác suất thống kê.

**4. Mục tiêu của học phần:**

Học phần này được thiết kế nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về lý thuyết thống kê, các phương pháp chuyên môn của thống kê. Qua đó, nhằm thu thập số liệu, tính toán tổng hợp số liệu, phân tích, đánh giá các số liệu đó trong điều kiện thời gian và không gian nhất định nhằm chỉ ra bản chất, tính quy luật và dự báo các mức độ của các hiện tượng trong tương lai.

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Nhớ được các khái niệm cơ bản trong thống kê, các chỉ tiêu, các mức độ, các phương pháp được thống kê sử dụng để phân tích các hiện tượng kinh tế xã hội số lớn. Hiểu được vai trò của nghiên cứu thống kê trong quản lý kinh tế vĩ mô và vi mô;

4.1.2. Tính được các chỉ tiêu, các tham số, các mức độ của hiện tượng nghiên cứu;

4.1.3. Sử dụng các phương pháp thống kê cơ bản của thống kê để phân tích, đánh giá và dự đoán thống kê;

4.1.4. Vận dụng hệ thống chỉ số trong phân tích thống kê.

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng làm việc độc lập,...

4.2.2. Kỹ năng thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá và dự đoán thống kê;

4.2.3. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, kỹ năng trình bày, kỹ năng làm việc nhóm chuyên môn và làm việc trong môi trường hội nhập;

4.2.4. Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên ngành.

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Nhớ được các khái niệm cơ bản trong thống kê, các chỉ tiêu, các mức độ, các phương pháp được thống kê sử dụng để phân tích các hiện tượng kinh tế xã hội số lớn;

2. Vận dụng kiến thức để xác định các chỉ tiêu, các tham số, các mức độ của hiện tượng kinh tế - xã hội;

3. Biết sử dụng các phương pháp cơ bản của thống kê để phân tích, đánh giá các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; đưa ra các kiến nghị và giải pháp dựa vào những chỉ tiêu thống kê vừa phân tích và dự đoán;

4. Có kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng trình bày và kỹ năng làm việc nhóm, làm việc trong môi trường hội nhập;

5. Nghiêm túc học hỏi và tiếp cận kiến thức mới phục vụ cho công việc;

6. Tự chủ trong công việc, sẵn sàng chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.

### 6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết thống kê như: Nghiên cứu quá trình tổ chức điều tra, tổng hợp số liệu, phân tích và dự đoán các hiện tượng kinh tế xã hội; Các phương pháp điều tra chọn mẫu; Ứng dụng các loại số dùng trong đánh giá thống kê, đánh giá thống kê dãy số thời gian, các phương pháp dự đoán thống kê ngắn hạn thường dùng; Xây dựng chỉ số, hệ thống chỉ số, vận dụng vào phân tích ảnh hưởng sự biến động của các chỉ tiêu.

### 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Những vấn đề chung về thống kê học</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	
1.1	Thống kê học				4.1.1
1.2	Các khái niệm thường dùng trong thống kê				4.2.1 4.2.2
1.3	Các giai đoạn của quá trình nghiên cứu thống kê				4.2.4
<b>Chương 2</b>	<b>Phân tổ và đánh giá thống kê</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>0</b>	4.1.1
2.1	Phân tổ thống kê				4.1.2
2.2	Đánh giá thống kê				4.2.1 4.2.4
<b>Chương 3</b>	<b>Điều tra chọn mẫu</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>0</b>	4.1.1
3.1	Khái niệm, các loại điều tra chọn mẫu				4.1.2
3.2	Điều tra chọn mẫu ngẫu nhiên				4.1.3
3.3	Điều tra chọn mẫu phi ngẫu nhiên				4.2.1 4.2.3 4.2.4
<b>Chương 4</b>	<b>Dãy số thời gian</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	4.1.1
4.1	Khái niệm, các loại dãy số thời gian				4.1.2
4.2	Đánh giá thống kê dãy số thời gian				4.1.3
4.3	Các phương pháp biểu hiện xu hướng biến động của hiện tượng				4.2.1 4.2.2
4.4	Dự đoán thống kê ngắn hạn				4.2.3 4.2.4
<b>Chương 5</b>	<b>Chỉ số</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	4.1.1
5.1	Khái niệm, phương pháp tính chỉ số				4.1.4
5.2	Hệ thống chỉ số				4.2.2
	<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>	<b>2</b>			4.2.4



### 8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng, phân tích, phát vấn - đối thoại;
- Giảng dạy lý thuyết kết hợp lồng ghép các ví dụ minh họa về các bài toán thống kê.

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.

- Hoàn thành đầy đủ các bài tập theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi lên lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên và thực hiện giờ tự học theo mục 12.

- Tham gia kiểm tra giữa học kỳ.

- Tham gia thi kết thúc học phần.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Bài kiểm tra giữa kỳ	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi Tự luận + Trắc nghiệm (90 phút)	60%	

### 10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập:

### 11.1. Tài liệu chính:

[1] PGS.TS Trần Ngọc Phác, TS. Trần Thị Kim Thu, Giáo trình “Lý thuyết thống kê” Trường ĐH Kinh tế quốc dân, NXB Thống kê, 2006.

[2] Giáo trình “Nguyên lý thống kê”, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh.

### 11.2. Tài liệu tham khảo:

[3] PGS.TS. Trần Thị Kim Thu, Giáo trình “Lý thuyết thống kê”, NXB Kinh tế quốc dân, 2020.

## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	Những vấn đề chung về thống kê học	4	3	0	Tài liệu [1], [2], [3]
2	Phân tổ và đánh giá thống kê	6	10	0	Tài liệu [1], [2], [3]
3	Điều tra chọn mẫu	5	10	0	Tài liệu [1], [2], [3]
4	Dãy số thời gian	8	10	0	Tài liệu [1], [2], [3]
5	Chỉ số	5	9	0	Tài liệu [1], [2], [3]

Quảng Ninh, ngày 3 tháng 12 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

ThS. Đặng Thị Thu Giang

ThS. Trần Thị Thanh Hương

